TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HOÀ** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2018/QĐST-HNGĐ	*Đông Hoà, ngày 28 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 157/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn T – Sinh năm: 1982;

Bị đơn: Chị Dương Thị Mỹ T – Sinh năm: 1986;

Cùng cư trú: thôn T1, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 157/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn T và chị Dương Thị Mỹ T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất giao con chung tên Nguyễn Dương Uyển N - sinh ngày 27/4/2007 cho anh Nguyễn T tiếp tục nuôi dưỡng, giao con chung tên Nguyễn Dương Lan A – sinh ngày 19/10/2008 cho chị Dương Thị Mỹ T tiếp tục nuôi dưỡng. Các đương sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn. Anh T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng nên được khấu trừ 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và hoàn lại cho anh T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008905 ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hoà;
- Chi cục THADS huyện Đông Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thu